**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Số: ..............................

Ngày : ......./......./2024.

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## BIÊN BẢN

## XÁC MINH VÀ THỎA THUẬN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐIỆN

*(Đính kèm theo hợp đồng mua bán điện số………..…….…….......... ngày……../……./…..…..……)*

Hôm nay, ngày................/............../2024.

**Bên bán điện: Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh TNHH**

Địa chỉ: 35 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện là ông: **Nguyễn Song Toàn** Chức vụ: Phó giám đốc

Văn bản ủy quyền số: 2986/UQ-EVNHCMC ngày 21 tháng 6 năm 2021

Do ông: Nguyễn Văn Thanh Chức vụ: Tổng Giám đốc ký.

Công ty Điện lực Thủ Đức. Địa chỉ: 647 Tỉnh lộ 43, KP4, phường Tam Bình, Tp Thủ Đức

**Bên mua điện:** Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng UNICONS.

Đại diện là Ông (Bà): Nguyễn Quang Minh Điện thoại: ……..……..……..….…………

Theo Giấy uỷ quyền số 10/2024/UQ-UN ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng UNICONS.

Hai Bên thỏa thuận và thống nhất nội dung xác minh sử dụng điện và mục đích sử dụng điện để tính toán tiền điện cho bên mua điện như sau:

**1. Điện kế bên mua điện đang sử dụng có:**

Địa chỉ đặt điện kế: ………………………………....…… …

………………….......................................…...………Phường:………………..……..….….…………....….……TP Thủ Đức

Mã khách hàng: PE1………………………….………Phiên lộ trình ……………………………………………………….…….…

Loại điện kế: ………………..…………………..; Số No điện kế :………………….……………....; Hệ số nhân: ……..……...

Dòng điện:……….....................A; Điện áp:………..…………….………V; TU:…….…………..; TI:……………………………

Hiện trạng áp giá: SX……...…%; DV…......….%; CQHC….....….%; CQBV …......…%; SH….....……%; Số hộ…....…

**2. Tỷ lệ mục đích sử dụng điện:**

**2.1** Liệt kê thiết bị điện theo mục đích sử dụng thực tế:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mục đích**  **sử dụng điện thực tế** | **Tên thiết bị sử dụng điện** | **Số lượng**  **(cái)** | **Công suất**  **(kW)** | **Tổng**  **Công suất**  **(kW)** | **Số giờ sử dụng/ngày**  **(giờ)** | **Điện năng tiêu thụ**  **(kWh/ngày)** |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5) =(3)x(4)* | *(6)* | *(7)=(5)x(6)* |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng cộng:** | | | |  |  |  |

**2.2 Thỏa thuận mục đích sử dụng điện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục đích**  **sử dụng điện** | **Điện năng tiêu thụ**  **(kWh/ngày)** | **Tỷ lệ**  **(%)** | **Ghi chú** |
| **SHBT** |  |  |  |
| **KDDV** |  |  |
| **SXBT** |  |  |
| **CQBV** |  |  |
| **CQHC** |  |  |

**3. Số hộ dùng chung điện kế (nếu có):**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ tên & địa chỉ**  **chủ hộ hoặc đại diện**  **dùng điện chung** | **Loại chứng từ đăng ký** | **Thời gian đăng ký**  (thuê nhà) | **Họ tên và địa chỉ hộ**  **câu nhờ trước đây**  (nếu có) |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **Tổng số hộ dùng chung:** | | | | |

**\* Phần ghi nhận thông tin xác minh thực tế của Nhân viên Điện lực:**

|  |
| --- |
| Điện kế mã khách hàng PE1…………………….…………….................................…  Hiện đang đặt tại:…………………………...…………………………………...………………………………………………………….................................................................................................................................…..………...  Do: ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….……………………….………………………….…………………………………..  Quản lý và sử dụng vào mục đích:………………………………………………………………………………………………….………………………..………………….…………………………………...  ……………………………………………………………………………………………………….……………………….…………………………………………………………………………………..………………….………………………………….  .  ……………………………………………………………………………………………………………….…………….……………………………………………………………………………..………………………….…………………………………...\  …………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………….……………………………………………………..………………………….…………………  Tại chổ có: ……………điện kế .…………………….………………….…………………………………………………….……………………………………..………………………………….…………………………………..  …………………………………………………………………………………………………………..…………………….……………………………………………………………..……………………………………….…………………………………...  SĐT bên mua điện (OTP):………………………..…..…................……................… .SĐT nhận tin nhắn (SMS):…………..........................……...................................……………...  **Nhân viên xác minh** (ký tên và ghi rõ họ tên): …………………………………..………………………………..…...………………………………………………………………………… |

Biên bản này có hiệu lực theo ngày hiệu lực hợp đồng mua bán điện (trường hợp ký mới hoặc ký lại), hoặc kể từ ngày 02 Bên đã ký hoàn tất (trường hợp đăng ký định mức, thay đổi mục đích sử dụng,…) và được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản và có giá trị pháp lý như nhau.

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại diện Bên mua điện**  (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)  …………….…………………… | **Đại diện Bên bán điện**  (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)  **Nguyễn Song Toàn** |

**Ghi chú:** -*Đại diện bên bán điện phải là Lãnh đạo Công ty Điện lực hoặc người được ủy quyền.*

*- Đại diện bên mua điện phải là chủ thể HĐMBĐ hoặc người được ủy quyền.*